

UNND TỈNH NGHỆ AN  
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI  
TÂY BẮC NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BÁO CÁO

THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 47/2021/NĐ-CP NGÀY 01/4/2021  
CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI TÂY BẮC NGHỆ AN  
NĂM 2021

\*\*\*

*Năm 2022*

Quy Hợp, ngày 30 tháng 3 năm 2022

Số: 120/BC-TLTB

**BÁO CÁO**  
**MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH**  
**NĂM 2022**

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH**

Bảo đảm đủ nước phục vụ cho tưới tiêu sản xuất nông nghiệp, đảm bảo an sinh xã hội, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng kế hoạch cụ thể sửa chữa, nâng cấp công trình luôn bảo đảm an toàn, trang thiết bị phục vụ vận hành, quan trắc hoạt động ổn định. Hoàn thiện và tiếp nhận mới các công trình thủy lợi nhằm mở rộng thêm diện tích.

**II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022**

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Trong năm 2022 Công ty TNHH MTV Thủy lợi Tây Bắc Nghệ An tiếp tục phục vụ tốt diện tích tưới, tiêu theo Quyết định 306/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc phê duyệt Kế hoạch diện tích do công trình thủy lợi tưới, tiêu cấp nước năm 2022 là 10.358,11 ha.

Sử dụng nguồn nước tiết kiệm có hiệu quả để tưới hết diện tích, tưới đảm bảo cả năm cho tất cả các công trình do Công ty quản lý.

**BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính	ha	10.358,11
a)	Tưới lúa ổn định	ha	9.309,14
b)	Tưới tạo nguồn	ha	78,60
c)	Cấp nước nuôi trồng thủy sản	ha	303,49
d)	Cây vụ đông	ha	666,88
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12,5
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,4
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0
9	Các chỉ tiêu khác		

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...)

Trong năm đơn vị không có kế hoạch đầu tư dự án thuộc nhóm B trở lên.

Trên đây là báo cáo mục tiêu tổng quát và kế hoạch kinh doanh năm 2022, của Công ty TNHH MTV thủy lợi Tây Bắc Nghệ An./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Đình Hưng**

**CÔNG TY TNHH MTV THỦY  
LỢI TÂY BẮC NGHỆ AN  
MSDN 2900413229**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quy Hợp, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

Số: 276/BC-TLTB

**BÁO CÁO  
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch năm 2021**

Trong năm 2021 Công ty TNHH MTV thủy lợi Tây bắc Nghệ An cấp nước tưới phục vụ nhân dân sản xuất với tổng diện tích là 10.562,05 ha/10.579,05 ha. Tương ứng với doanh thu là: 12.804.845.000 đồng đạt 99,83% so với kế hoạch diện tích đã được phê duyệt.

*Trong đó:* Tưới lúa ổn định: 9.505,98 ha  
Tưới tạo nguồn: 78,60 ha  
Cấp nước nuôi trồng thủy sản: 303,49 ha  
Cây vụ đông: 673,98 ha

Tổng doanh thu năm 2021 là: 12.927.058.845 đồng, đạt 100% kế hoạch do vượt doanh thu tài chính.

**2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.**

**1.1. Thuận lợi.**

Nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở ngành và chính quyền các cấp. Bên cạnh đó có sự quan tâm của Đảng và Nhà nước về các chủ trương, chính sách đối với lĩnh vực phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban giám đốc Công ty đến các phòng chuyên môn, các Chi nhánh và có sự đoàn kết nỗ lực của tập thể CBCNV trong toàn công ty.

**1.2. Khó khăn.**

Công ty hoạt động theo mô hình có các Chi nhánh trực thuộc, công tác quản lý cũng như điều hành đã từng bước đi vào ổn định. Song bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số khó khăn vướng mắc cụ thể như sau:

Các công trình do công ty quản lý đã đưa vào sử dụng nhiều năm, có nhiều



công trình đã xuống cấp. Tuy đã được nhà nước quan tâm đầu tư nâng cấp sửa chữa, song nguồn vốn chưa đáp ứng được yêu cầu. Bên cạnh đó, hệ thống các công trình chủ yếu nằm ở vùng sâu, vùng xa, địa hình phức tạp, gây khó khăn trong công tác quản lý và khai thác cấp nước phục vụ cho nhân dân sản xuất.

Các nguồn vốn tu sửa công trình ách yếu trước mùa mưa lũ, phòng chống hạn hán và nguồn vốn khắc phục lụt bão cấp để tu sửa các công trình là quá ít so với nhu cầu, nguồn kinh phí này thường được phân bổ chậm, chưa kịp thời, trong khi công trình thì cần khắc phục khẩn trương để phục vụ mà nguồn kinh phí sửa chữa công trình của công ty lại không thể đáp ứng được.

Tình hình biến đổi khí hậu, thời tiết ngày càng diễn biến phức tạp, cực đoan khó lường nên ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý và phục vụ cho nhân dân. Về mùa khô, tình hình hạn hán xảy ra trên diện rộng. Đến mùa mưa do đặc thù vùng miền núi nên thường gây ra lũ ống, lũ quét làm hư hỏng một số công trình thủy lợi, làm bồi lấp nhiều tuyến kênh gây khó khăn cho công tác phục vụ cấp nước tưới.

Tình trạng nhân dân lấn chiếm hành lang và xả các loại chất thải xuống công trình thủy lợi còn nhiều, đặc biệt là các tuyến kênh chính, gây khó khăn, trở ngại cho quá trình quản lý khai thác và công tác sửa chữa thường xuyên công trình.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường có sự lây nhiễm trong cộng đồng trên diện rộng nên công tác quản lý, phục vụ cho sản xuất kinh doanh gặp không ít khó khăn.

### **BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12,926	12,927	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0	0	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0	0	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,031	0,031	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (Nếu có)	Tỷ đồng	0	0	
7	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)	ha	10.579,05	10.562,05	

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
a)	Tưới lúa ổn định	ha	9.522,98	9.505,98	
b)	Tưới tạo nguồn	ha	78,60	78,60	
c)	Cấp nước nuôi trồng thủy sản	ha	303,49	303,49	
d)	Cây vụ đông	ha	673,98	673,98	
8	Tổng số lao động	Người	85	85	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	5.191	5,192	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	0,295	0,295	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	4,895	4,896	

## II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên

Trong năm 2021, Công ty không có Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên

2. Các khoản đầu tư tài chính.

Không có đầu tư tài chính

## III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Công ty không có công ty con

Trên đây là đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty TNHH MTV thủy lợi Tây Bắc Nghệ An báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Hưng

**CÔNG TY TNHH MTV THỦY  
LỢI TÂY BẮC NGHỆ AN  
MSDN 2900413229**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Quý Hợp, ngày 30 tháng 6 năm 2022*

Số: 27/BC-TLTB

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH  
VÀ TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI NĂM 2021**

**I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ NHIỆM VỤ CÔNG ÍCH**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm	ha	10.579,05	10.562,05	99,84
1.1	Tưới lúa ổn định	ha	9.522,98	9.505,98	99,82
1.2	Tưới tạo nguồn	ha	78,60	78,60	100,00
1.3	Cấp nước nuôi trồng thủy sản	ha	303,49	303,49	100,00
1.3	Cây vụ đông	ha	673,98	673,98	100,00
2	Chi phí phát sinh liên quan đến các sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện trong năm	Tỷ đồng	12,826	12,804	99,83
3	Doanh thu thực hiện các sản phẩm, dịch vụ công ích trong năm	Tỷ đồng	12,826	12,804	99,83

**II. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI CỦA DOANH NGHIỆP**

1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường: Tốt
2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội: Tốt
3. Trách nhiệm với nhà cung cấp: Tốt
4. Trách nhiệm bảo đảm lợi ích và an toàn cho người tiêu dùng: Tốt
5. Trách nhiệm đảm bảo lợi ích cho người lao động trong doanh nghiệp: Tốt

Trên đây là đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty TNHH MTV thủy lợi Tây Bắc Nghệ An báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh Nghệ An./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT.





CÔNG TY TNHH MTV THỦY LỢI  
TÂY BẮC NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MSDN: 2900413229

Số: 278 /BC - TLTB

Quy Hợp, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC**  
**CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2021**

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

**1. Thông tin chung.**

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: UBND Tỉnh Nghệ An.
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Chủ tịch và các phó chủ tịch UBND Tỉnh Nghệ An.

**2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu. (Bảng số 1)**

**BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU**

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	4929/QĐ-UBND	Ngày 31/12/2020	Về việc phê duyệt kế hoạch diện tích
2	336/QĐ-UBND	Ngày 05/02/2021	Về việc giải quyết kinh phí kế hoạch
3	583/ QĐ-UBND	Ngày 11/3/2021	Về việc phân bổ kinh phí khắc phục thiệt hại bão lụt
4	1599/QĐ-UBND	Ngày 25/05/2021	Về việc phân bổ kinh phí
5	2504/QĐ-UBND	Ngày 20/7/2021	Về việc phê duyệt kế hoạch bảo trì công trình thủy lợi
6	3761/QĐ-UBND	Ngày 13/10/2021	Về việc điều chỉnh số liệu và phân khai kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021.
7	4338/QĐ-UBND	Ngày 15/11/2021	Về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2021
8	4384/QĐ-UBND	Ngày 16/11/2021	Về việc phê duyệt quyết toán diện tích năm 2020.
9	4395/QĐ-UBND	Ngày 17/11/2021	Về việc công bố xếp loại doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do UBND tỉnh Nghệ an làm chủ sở hữu năm 2020.



TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
10	4944/QĐ-UBND	Ngày 20/12/2021	Về việc giải quyết kinh phí
11	5045/QĐ-UBND	Ngày 23/12/2021	Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch tài chính và danh mục bảo trì kết cấu hạ tầng thủy lợi năm 2021
12	5215/QĐ-UBND	Ngày 31/12/2021	Về việc giải quyết kinh phí

## II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

**BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Đình Hưng	1980	Thạc sỹ kinh tế	18 năm	Giám đốc Công ty CP Viễn Thông Vinh Chủ tịch Công ty
2	Phạm Văn Thống	1976	Thạc sỹ Thủy lợi	22 năm	Phó Giám đốc Giám đốc Công ty
3	Trần Quốc Tuấn	1981	Cử nhân Kinh tế	17 năm	Kế toán trưởng

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

**BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Đình Hưng	Chủ tịch	8.865.500	5,65	106.386.000	11.500.000
2	Phạm Văn Thống	Giám đốc	8.373.800	5,32	100.485.600	11.200.000
3	Trần Quốc Tuấn	Kế toán trưởng	7.390.400	4,66	88.684.800	9.900.000

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	118/NQ-TLTB	12/4/2021		Nghị quyết Hội nghị người lao động công ty năm 2021
2	133/QĐ-TLTB	27/04/2021	Phạm Văn Thống	QĐ thành lập Ban chỉ huy PCTT và TKCN năm 2021
3	152/QĐ-TLTB	14/05/2021	Phạm Văn Thống	QĐ thành lập tiểu ban kỹ thuật chỉ huy PCTT và TKCN năm 2021
4	160/QĐ-TLTB	19/05/2021	Phạm Văn Thống	QĐ phê duyệt Phương án PCTT Chi nhánh Thủy lợi Quỳnh Hợp
5	161/QĐ-TLTB	19/05/2021	Phạm Văn Thống	QĐ phê duyệt Phương án PCTT Chi nhánh Thủy lợi Quỳnh Châu
6	162/QĐ-TLTB	19/05/2021	Phạm Văn Thống	QĐ phê duyệt Phương án PCTT Chi nhánh Thủy lợi Quế Phong
7	163/QĐ-TLTB	19/05/2021	Phạm Văn Thống	QĐ phê duyệt Phương án PCTT do cty
8	180/QĐ-TLTB	31/05/2021	Phạm Văn Thống	Quyết định thành lập tổ an toàn covid-19
9	268/QĐ-TLTB	02/08/2021	Nguyễn Đình Hưng	Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công ty
10	593/QĐ-TLTB	23/12/2021	Nguyễn Đình Hưng	QĐ thành lập Hội đồng xét khen thưởng kỷ luật và các chế độ cho ng LĐ

**III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

**1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.**

**BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Võ Đình Toàn	1966	Đại học	Phó phòng tài chính doanh nghiệp	01/01/2016	100%

**2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.**

**IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA:**

Trong năm 2021 chưa có kết luận của cơ quan thanh tra.

**V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN****1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.****BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Hồ Quốc Phong	Chủ tịch Công ty	Khối 7, Thị Trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, NA	01/01/2016	15/5/2021	Thuyên chuyển công tác

**2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.****BẢNG SỐ 7: THÔNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:**

Trong năm 2021 không có các giao dịch với người liên quan

**VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 85 người. Trong đó có 03 cán bộ quản lý
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 58,8 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 7,5 triệu đồng/người/năm

Trên đây thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức năm 2021 của Công ty TNHH MTV Thủy lợi Tây Bắc Nghệ An báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh Nghệ An./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Đình Hưng**